BẢNG GIÁ CỬA KÉO ĐÀI LOAN

(Áp dụng từ ngày 01/12/2022 cho đến khi có bảng giá mới)

1. Cửa kéo không lá:

KÍCH THƯỚC	≥ 10 m^2	8 - 9,9 m^2	7 - 7,9 m^2	6 - 6,9 m^2	5 - 5,9 m^2	4 - 4,9 m^2	3 - 3,9 m^2	< 3 m^2
DÒNG PHỔ THÔNG – U MẠ MÀU (±8%)								
U 6 dem	430,000	450,000	470,000	490,000	520,000	570,000	620,000	2,000,000
U 7 dem	460,000	480,000	500,000	520,000	550,000	600,000	650,000	2,150,000
U 8 dem	490,000	510,000	530,000	550,000	580,000	630,000	680,000	2,300,000
U 1 ly	550,000	570,000	590,000	610,000	640,000	690,000	740,000	2,450,000
DÒNG CAO CẤP – U SƠN TĨNH ĐIỆN (±8%)								
U 1,2 ly	610,000	630,000	650,000	670,000	700,000	750,000	800,000	2,700,000
U 1,4 ly	670,000	690,000	710,000	730,000	760,000	810,000	860,000	2,900,000
U 1,6 ly	730,000	750,000	770,000	790,000	820,000	870,000	920,000	3,100,000
U 1,8 ly	790,000	810,000	830,000	850,000	880,000	930,000	980,000	3,300,000

2. Cửa kéo có lá:

KÍCH THƯỚC	≥ 10 m^2	8 - 9,9 m^2	7 - 7,9 m^2	6 - 6,9 m^2	5 - 5,9 m^2	4 - 4,9 m^2	3 - 3,9 m^2	< 3 m^2
DÒNG PHỔ THÔNG – U MẠ MÀU (±8%)								
U 6 dem	500,000	520,000	540,000	560,000	590,000	640,000	690,000	2,300,000
U 7 dem	530,000	550,000	570,000	590,000	620,000	670,000	720,000	2,450,000
U 8 dem	560,000	580,000	600,000	620,000	650,000	700,000	750,000	2,600,000
U 1 ly	620,000	640,000	660,000	680,000	710,000	760,000	810,000	2,800,000
DÒNG CAO CẤP – U SƠN TĨNH ĐIỆN (±8%)								
U 1,2 ly	680,000	700,000	720,000	740,000	770,000	820,000	870,000	3,000,000
U 1,4 ly	740,000	760,000	780,000	800,000	830,000	880,000	930,000	3,200,000
U 1,6 ly	800,000	820,000	840,000	860,000	890,000	940,000	990,000	3,400,000
U 1,8 ly	860,000	880,000	900,000	920,000	950,000	1,000,000	1,050,000	3,600,000

3. Báo giá phát sinh:

DANH MỤC	Dòng tiêu chuẩn	Theo yêu cầu	Chi phí cộng thêm
Khoảng cách từ U đến Lá	Hở 35 - 45cm	Lá kín	240.000 đồng/m2 (Phần lá làm thêm)
Lá cửa kéo	Mạ màu	Sơn tĩnh điện CN Đức	150.000 đồng/m2
U cửa kéo	Mạ màu	Sơn tĩnh điện CN Đức	120.000 đồng/m2
Nhíp cửa kéo	Màu trắng	Sơn tĩnh điện CN Đức	30.000 đồng/m2
Độ dày lá cửa kéo	2,6 dem	3,5 dem	50.000 đồng/m2
Loại nhíp	Nhíp rỗng	Nhíp la đặc dày 1,8 ly	40.000 đồng/m2
		Nhíp la đặc dày 2,5 ly	70.000 đồng/m2
Ấc	Thường	Inox	40.000 đồng/m2
Máng cửa	Máng chụp	Máng treo	50.000 đồng/m2

Ghi chú:

- Giá trên đã bao gồm thân cửa, ray, máng, phụ kiện và lắp đặt theo tiêu chuẩn.
- Giá trên đã bao gồm chi phí vận chuyển trong TP.HCM; Cửa dưới 7m2 phụ thu phí vận chuyển
- Giá trên chưa bao gồm VAT 10% và thuế vật tư 10% và chưa bao gồm công lắp đặt
- Cửa trên 10 m2 công ráp 40.000 đồng/m2; Cửa dưới 10 m2 công ráp 400.000 đồng/bộ
- Giá trên chưa bao gồm chi phí tháo dở cửa cũ (nếu có)

Cam kết: ***'Đền bù gấp 10 lần nếu phát hiện hàng nhái, hàng sai tiêu chuẩn cuả nhà sản xuất'***